TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG LA** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HS-ST
Ngày 19-10-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Chum.

Ông Lù Văn Mẳn.

- Thư ký phiên toà: Ông Quàng Công Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La tham gia phiên toà: Ông Hà Văn Thiều - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

LVT, sinh ngày 05/01/1992, tại CL, Mường La, Sơn La; Nơi ĐKHKTT: Bản NC, xã CL, huyện Mường La, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông LVC, sinh năm 1963 và con bà LTG, sinh năm 1964; chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại bản án số 15/2016/HSST ngày 16/12/2016 của Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La đã xử phạt 08 tháng tù cho hưởng án treo, 18 tháng thử thách về tội "Trộm cắp tài sản" và tại bản án số 31/2019/HSST ngày 18/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên đã xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đã được xóa án tích; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/6/2023; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Phương Vũ. Luật sư - Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp viên pháp lý nhà nước, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông LVT, sinh năm 1990, địa chỉ: Bản CH, xã KO, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Có đề nghị xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo **LVT** bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào hồi 17 giờ 50 phút ngày 17/6/2023, tại bản NC, xã CL, huyện Mường La, tỉnh Sơn La, Công an phát hiện và bắt quả tang LVT, sinh ngày 05/01/1992, ở bản NC, xã CL, huyện Mường La, tỉnh Sơn La đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ do LVT tự giác lấy từ trong túi quần phía trước bên trái đang mặc giao nộp:

01 gói được gói bằng nilon màu hồng bên trong có 02 gói bằng nilon màu hồng, bên trong đều có chứa cục bột màu trắng, LVT khai là Heroine để sử dụng;

01 chiếc xe máy nhãn hiệu ADUKA màu xanh đen, BKS 26H8-0704, xe qua sử dụng.

Ngày 17/6/2023 cơ quan Công an đã thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định, kết quả:

Vật chứng thu giữ do LVT tự giác giao nộp: 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa cục bột màu trắng có khối lượng 0,10 gam, lấy 0,10 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu T1; 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa cục bột màu trắng có khối lượng 0,08 gam, lấy 0,08 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu T2.

Cơ quan Công an huyện Mường La ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy và loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 1559/KL-KTHS ngày 21/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

Mẫu ký hiệu T1, T2 là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng giám định là 0,18 gam. Khối lượng ma túy thu giữ là 0,18 gam Heroine;

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo LVT, người bào chữa không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Quá trình điều tra LVT khai nhận: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 17/6/2023 LVT đi xe máy nhãn hiệu ADUKA màu xanh đen, BKS 26H8-0704 từ nhà đến bản Huổi Tóng, xã CL, huyện Mường La, tại đây LVT có gặp và mua của một người đàn ông dân tộc thái không biết tên và địa chỉ 02 gói Heroine với giá 40.000, đồng cất giấu ở túi quần phía trước bên trái, mục đích để sử dụng, đi đến khu vực bản NC, xã CL, huyện Mường La thì bị Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Về nguồn gốc ma túy LVT khai mua của một người đàn ông dân tộc thái không biết tên, địa chỉ với số tiền 40.000, đồng. Không có căn cứ điều tra về người bán ma túy, không có chứng cứ nào khác để xác định lời khai của LVT.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo LVT đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Bản cáo trạng số: 90/CT-VKS-ML ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La truy tố bị cáo LVT về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo LVT phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt LVT từ 24 đến 30 tháng tù;

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo do không có tài sản.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 vỏ phong bì niêm phong đã bóc mở; 03 mảnh nilon màu hồng (đều được niêm phong).

Chấp nhận cơ quan công an đã trả lại cho ông LVT 01 chiếc xe máy nhãn hiệu ADUKA màu xanh đen, BKS 26H8-0704, xe qua sử dụng. Được xác định là tài sản của gia đình ông LVT, khi LVT mang đi mua ma túy, ông LVT không biết.

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố. Bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu ý kiến bào chữa đưa ra các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Bị cáo LVT thừa nhận: Hồi 17 giờ 50 phút ngày 17/6/2023, tại bản NC, xã CL, huyện Mường La, tỉnh Sơn La đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 02 gói Heroine có khối lượng 0,18 gam, mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Thông báo kết quả giám định.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: LVT đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tài sản nên không phạt Bổ sung - Phạt tiền.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, cần có mức hình phạt nhằm giáo dục bị cáo.

Bị cáo có nhân thân không tốt là đối tượng liên quan đến hoạt động ma túy. Bị cáo đã bị kết án hai lần: Tại bản án số 15/2016/HSST ngày 16/12/2016 của Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La đã xử phạt 08 tháng tù cho hưởng án treo, 16 tháng thử thách về tội "Trộm cắp tài sản" và tại bản án số 31/2019/HSST ngày 18/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên đã xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đã được xóa án tích. Bị cáo thật thà khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3]. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 vỏ phong bì niêm phong đã bóc mở; 03 mảnh nilon màu hồng (đều được niêm phong).

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu ADUKA màu xanh đen, BKS 26H8-0704, xe qua sử dụng. Được xác định là tài sản của ông LVT, khi LVT mang đi mua ma túy, ông LVT không biết, cơ quan công an trả lại xe cho ông LVT là có căn cứ chấp nhận.

Về nguồn gốc ma túy LVT khai mua của một người đàn ông dân tộc thái không biết tên, địa chỉ với số tiền 40.000, đồng. Không có căn cứ điều tra về người bán ma túy, không có chứng cứ nào khác để xác định lời khai của LVT, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về số ma túy.

Do bị cáo không có đơn và tài liệu miễn án phí, đồng thời bị cáo có nguyện vọng được nộp án phí, do đó phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố LVT phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo LVT 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 17/6/2023.

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 vỏ phong bì niêm phong đã bóc mở; 03 mảnh nilon màu hồng (được niêm phong theo biên bản mở niêm phong cân tịnh vật chứng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 17/6/2023). Theo biên bản giao nhận vật chứng chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

Chấp nhận cơ quan công an đã trả cho ông LVT 01 xe máy nhãn hiệu ADUKA màu xanh đen, BKS 26H8-0704, xe qua sử dụng.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo LVT phải chịu 200.000, đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 19/10/2023.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mường La (2);
- Công an huyện Mường La;
- THAHS;
- Chi cục THA dân sự huyện Mường La;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Minh Tuấn